

UBND XÃ BẠCH THÔNG
HỘI ĐỒNG LỰA CHỌN
CÁC DỰ ÁN PTSX LIÊN
KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạch Thông, ngày 21 tháng 8 năm 2026

Số: 01/BC-HĐLC

Báo cáo

Kết quả thẩm định Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng xã Bạch Thông

Ngày 21/8/2026, Hội đồng thẩm định các dự án PTSX liên kết theo chuỗi giá trị tiến hành tổ chức thẩm định Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng xã Bạch Thông theo đề nghị tại Tờ trình số 37/TTr-TTĐVTH ngày 17/8/2026. Xét đề nghị tại hồ sơ đề xuất dự án của Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam, Hội đồng lựa chọn các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị báo cáo kết quả thẩm định, cụ thể như sau:

I. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 63/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức hỗ trợ thực hiện một dự án và mức hỗ trợ cho đối tượng tham gia dự án phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung về phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31/5/2026 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới (NTM), giảm nghèo bền vững (GNBV) và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến 2 năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/2/2022 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông trung ương;

Căn cứ Nghị quyết 63/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về Quy định mức hỗ trợ cho 01 dự án, định mức hỗ trợ các đối tượng

tham gia dự án phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã Bạch Thông triển khai thực hiện Nội dung 03 và Nội dung 10 thuộc Nội dung thành phần số 03- Hợp phần thứ nhất Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Bạch Thông năm 2026;

Căn cứ hồ sơ đề xuất Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng xã Bạch Thông do Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam lập.

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Tên dự án: Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng xã Bạch Thông.

2. Đơn vị thực hiện: Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

- Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình MTQG
- Tổng kinh phí thực hiện năm 2026 là 452.024.356 đồng; trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 400.000.000 đồng, vốn đối ứng của Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam 52.024.356 đồng.

4. Địa điểm thực hiện: Tại các thôn Quang Thuận, Thanh Phong, Dương Phong, Đông Viên, Khau Chủ, Toàn Thắng, Rã Bản, xã Bạch Thông, tỉnh Thái Nguyên.

5. Nội dung và kết quả thẩm định

5.1. Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng

- **Mục đích:** Phát triển sản xuất chuỗi tiêu hồng theo hướng hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm; hình thành liên kết ổn định giữa Hợp tác xã và các hộ dân, góp phần nâng cao thu nhập, tạo việc làm và phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững trên địa bàn xã Bạch Thông.

- **Nội dung dự án:** Thực hiện trồng và chăm sóc chuỗi tiêu hồng với quy mô 3,8 ha; tổ chức tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho các hộ tham gia; hỗ trợ cây giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các nội dung cần thiết theo hồ sơ dự án; tổ chức sản xuất, hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra, nghiệm thu và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- **Dự kiến kết quả:** Có 44 hộ tham gia, gồm 01 hộ nghèo, 02 hộ mới thoát nghèo, 01 hộ có thành viên là người có công và 40 hộ dân tộc thiểu số. 100% hộ tham gia được tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất; tỷ lệ cây sống dự kiến đạt từ 98% trở lên. Dự án dự kiến tạo khoảng 5.040 công lao động cho các hộ tham gia.

- **Nguồn kinh phí:** Tổng kinh phí năm 2026: **452.024.356** đồng; ngân sách nhà nước hỗ trợ 400.000.000 đồng; Hợp tác xã đối ứng 52.024.356 đồng.

- **Kết quả thẩm định:**

+ **Mục đích, nội dung dự án:** Cơ bản phù hợp với định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển sản phẩm hàng hóa và mục tiêu hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia. Nội dung dự án có tính khả thi, gắn sản xuất với liên kết và tiêu thụ sản phẩm.

+ **Đối tượng, quy mô thực hiện:** Dự án có 44 hộ tham gia, quy mô 3,8 ha tại 07 thôn (gồm *Quang Thuận, Thanh Phong, Dương Phong, Đông Viên, Khau Chủ, Toàn Thắng, Rã Bần*). Các nhóm đối tượng tham gia được xác định trong hồ sơ dự án; khi thực hiện cần tiếp tục rà soát, đối chiếu hồ sơ để bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện hỗ trợ theo quy định.

- **Phương án liên kết:** Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam là đơn vị chủ trì liên kết, đã ký Hợp đồng số 16/HĐSXTT ngày 07/8/2026 với các hộ tham gia. Hợp tác xã có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn kỹ thuật, cung ứng vật tư, kiểm tra quá trình sản xuất và tổ chức tiêu thụ sản phẩm theo nội dung cam kết.

- **Mức hỗ trợ và kinh phí:** Tổng mức hỗ trợ ngân sách nhà nước đề nghị năm 2026 là 400.000.000 đồng, chiếm khoảng 88,49% tổng kinh phí dự án. Mức hỗ trợ này cần được áp dụng theo đúng tỷ lệ, mức hỗ trợ tối đa và điều kiện đối tượng, địa bàn quy định tại Nghị quyết số 63/2026/NQ-HĐND; không thực hiện vượt mức hỗ trợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- **Về dự toán, mua sắm và vật tư:** Hợp tác xã có trách nhiệm khảo sát nhu cầu, lập dự toán, xác định định mức vật tư, lựa chọn nhà cung cấp đủ điều kiện, kiểm tra nguồn gốc, chất lượng và thực hiện nghiệm thu khi bàn giao. Việc mua sắm, thanh toán và quyết toán phải đảm bảo đúng định mức kinh tế kỹ thuật và dự toán được duyệt, có đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định.

- **Về vốn đối ứng:** Vốn đối ứng của Hợp tác xã là 52.024.356 đồng. Đề nghị làm rõ trách nhiệm đóng góp, thời điểm và phương thức bố trí vốn đối ứng trong hồ sơ/hợp đồng để bảo đảm tính khả thi và thuận lợi trong kiểm tra, quyết toán.

- **Về quản lý tài sản, vật tư sau hỗ trợ:** Hợp tác xã và các hộ tham gia có trách nhiệm quản lý, sử dụng đúng mục đích đối với vật tư, tài sản được hỗ trợ; không tự ý chuyển nhượng, sử dụng sai mục đích. Việc xử lý tài sản, vật tư sau khi kết thúc dự án thực hiện theo quy định hiện hành và nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- **Về hiệu quả kinh tế:** Theo hồ sơ dự án, doanh thu dự kiến khoảng 250 triệu đồng/ha; chi phí đầu tư khoảng 114,0885 triệu đồng/ha; lợi nhuận dự kiến khoảng 135,9115 triệu đồng/ha. Các chỉ tiêu trên là cơ sở dự kiến, việc đánh giá hiệu quả thực tế thực hiện trên cơ sở kết quả sản xuất, tiêu thụ và quyết toán thực tế.

6. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ dự án, trong đó làm rõ trách nhiệm vốn đối ứng, phương án quản lý vật tư, tài sản sau hỗ trợ và các nội dung liên quan trước khi tổ chức thực hiện. Rà soát, xây dựng dự toán đúng định mức kinh tế kỹ thuật theo quy định hiện hành.

- Hoàn thiện biên bản họp thống nhất của các hộ dân cử ông Hoàng Văn Sâm đại diện làm trưởng nhóm đứng tên ký kết hợp đồng liên kết và kết quả kiểm tra hiện trường và các điều kiện của các hộ khi đăng ký tham gia thực hiện dự án.

- Trong quá trình thực hiện, Hợp tác xã phải bảo đảm đúng đối tượng, địa bàn, nội dung, quy mô, mức hỗ trợ và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không sử dụng kinh phí sai mục đích hoặc vượt dự toán.

- Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; hồ sơ thanh toán, nghiệm thu, chứng từ mua sắm phải đầy đủ, hợp lệ.

- Đề nghị Trung tâm dịch vụ tổng hợp bổ sung đầy đủ hồ sơ quá trình lựa chọn dự án liên kết đảm bảo theo quy định tại khoản 1, Điều 28, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

- Định kỳ và khi có yêu cầu, Hợp tác xã báo cáo tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện dự án về UBND xã Bạch Thông (*thông qua Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp*) để theo dõi, tổng hợp.

- Trên cơ sở kết quả thẩm định, Hội đồng lựa chọn các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thống nhất về nguyên tắc đối với nội dung dự án và kính đề nghị UBND xã xem xét, phê duyệt sau khi Hợp tác xã hoàn thiện các nội dung nêu trên.

Trên đây là Báo cáo đánh giá của Hội đồng lựa chọn các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị đối với “*Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng*”. Kính trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, phê duyệt để làm cơ sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Phòng Kinh tế;
- Thành viên HDLC;
- Lưu: HDLC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ
Dương Thị Yên

UBND XÃ BẠCH THÔNG
HỘI ĐỒNG LỰA CHỌN
CÁC DỰ ÁN PTSX LIÊN
KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạch Thông, ngày 21 tháng 8 năm 2026

Số: 01/BC-HĐLC

Báo cáo

Kết quả thẩm định Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng xã Bạch Thông

Ngày 21/8/2026, Hội đồng thẩm định các dự án PTSX liên kết theo chuỗi giá trị tiến hành tổ chức thẩm định Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng xã Bạch Thông theo đề nghị tại Tờ trình số 37/TTr-TTĐVTH ngày 17/8/2026. Xét đề nghị tại hồ sơ đề xuất dự án của Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam, Hội đồng lựa chọn các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị báo cáo kết quả thẩm định, cụ thể như sau:

I. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 63/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức hỗ trợ thực hiện một dự án và mức hỗ trợ cho đối tượng tham gia dự án phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung về phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31/5/2026 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới (NTM), giảm nghèo bền vững (GNBV) và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến 2 năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-BNN-KN ngày 24/2/2022 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật khuyến nông trung ương;

Căn cứ Nghị quyết 63/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về Quy định mức hỗ trợ cho 01 dự án, định mức hỗ trợ các đối tượng

tham gia dự án phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 29/7/2026 của UBND xã Bạch Thông triển khai thực hiện Nội dung 03 và Nội dung 10 thuộc Nội dung thành phần số 03- Hợp phần thứ nhất Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Bạch Thông năm 2026;

Căn cứ hồ sơ đề xuất Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng xã Bạch Thông do Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam lập.

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Tên dự án: Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng xã Bạch Thông.

2. Đơn vị thực hiện: Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

- Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình MTQG

- Tổng kinh phí thực hiện năm 2026 là 452.024.356 đồng; trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 400.000.000 đồng, vốn đối ứng của Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam 52.024.356 đồng.

4. Địa điểm thực hiện: Tại các thôn Quang Thuận, Thanh Phong, Dương Phong, Đông Viên, Khau Chủ, Toàn Thắng, Rã Bản, xã Bạch Thông, tỉnh Thái Nguyên.

5. Nội dung và kết quả thẩm định

5.1. Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng

- **Mục đích:** Phát triển sản xuất chuỗi tiêu hồng theo hướng hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm; hình thành liên kết ổn định giữa Hợp tác xã và các hộ dân, góp phần nâng cao thu nhập, tạo việc làm và phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững trên địa bàn xã Bạch Thông.

- **Nội dung dự án:** Thực hiện trồng và chăm sóc chuỗi tiêu hồng với quy mô 3,8 ha; tổ chức tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho các hộ tham gia; hỗ trợ cây giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các nội dung cần thiết theo hồ sơ dự án; tổ chức sản xuất, hướng dẫn kỹ thuật, kiểm tra, nghiệm thu và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- **Dự kiến kết quả:** Có 44 hộ tham gia, gồm 01 hộ nghèo, 02 hộ mới thoát nghèo, 01 hộ có thành viên là người có công và 40 hộ dân tộc thiểu số. 100% hộ tham gia được tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất; tỷ lệ cây sống dự kiến đạt từ 98% trở lên. Dự án dự kiến tạo khoảng 5.040 công lao động cho các hộ tham gia.

- **Nguồn kinh phí:** Tổng kinh phí năm 2026: **452.024.356** đồng; ngân sách nhà nước hỗ trợ 400.000.000 đồng; Hợp tác xã đối ứng 52.024.356 đồng.

- **Kết quả thẩm định:**

+ **Mục đích, nội dung dự án:** Cơ bản phù hợp với định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển sản phẩm hàng hóa và mục tiêu hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia. Nội dung dự án có tính khả thi, gắn sản xuất với liên kết và tiêu thụ sản phẩm.

+ **Đối tượng, quy mô thực hiện:** Dự án có 44 hộ tham gia, quy mô 3,8 ha tại 07 thôn (gồm *Quang Thuận, Thanh Phong, Dương Phong, Đông Viên, Khau Chủ, Toàn Thắng, Rã Bản*). Các nhóm đối tượng tham gia được xác định trong hồ sơ dự án; khi thực hiện cần tiếp tục rà soát, đối chiếu hồ sơ để bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện hỗ trợ theo quy định.

- **Phương án liên kết:** Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam là đơn vị chủ trì liên kết, đã ký Hợp đồng số 16/HĐSXTT ngày 07/8/2026 với các hộ tham gia. Hợp tác xã có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn kỹ thuật, cung ứng vật tư, kiểm tra quá trình sản xuất và tổ chức tiêu thụ sản phẩm theo nội dung cam kết.

- **Mức hỗ trợ và kinh phí:** Tổng mức hỗ trợ ngân sách nhà nước đề nghị năm 2026 là 400.000.000 đồng, chiếm khoảng 88,49% tổng kinh phí dự án. Mức hỗ trợ này cần được áp dụng theo đúng tỷ lệ, mức hỗ trợ tối đa và điều kiện đối tượng, địa bàn quy định tại Nghị quyết số 63/2026/NQ-HĐND; không thực hiện vượt mức hỗ trợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- **Về dự toán, mua sắm và vật tư:** Hợp tác xã có trách nhiệm khảo sát nhu cầu, lập dự toán, xác định định mức vật tư, lựa chọn nhà cung cấp đủ điều kiện, kiểm tra nguồn gốc, chất lượng và thực hiện nghiệm thu khi bàn giao. Việc mua sắm, thanh toán và quyết toán phải đảm bảo đúng định mức kinh tế kỹ thuật và dự toán được duyệt, có đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định.

- **Về vốn đối ứng:** Vốn đối ứng của Hợp tác xã là 52.024.356 đồng. Đề nghị làm rõ trách nhiệm đóng góp, thời điểm và phương thức bố trí vốn đối ứng trong hồ sơ/hợp đồng để bảo đảm tính khả thi và thuận lợi trong kiểm tra, quyết toán.

- **Về quản lý tài sản, vật tư sau hỗ trợ:** Hợp tác xã và các hộ tham gia có trách nhiệm quản lý, sử dụng đúng mục đích đối với vật tư, tài sản được hỗ trợ; không tự ý chuyển nhượng, sử dụng sai mục đích. Việc xử lý tài sản, vật tư sau khi kết thúc dự án thực hiện theo quy định hiện hành và nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- **Về hiệu quả kinh tế:** Theo hồ sơ dự án, doanh thu dự kiến khoảng 250 triệu đồng/ha; chi phí đầu tư khoảng 114,0885 triệu đồng/ha; lợi nhuận dự kiến khoảng 135,9115 triệu đồng/ha. Các chỉ tiêu trên là cơ sở dự kiến, việc đánh giá hiệu quả thực tế thực hiện trên cơ sở kết quả sản xuất, tiêu thụ và quyết toán thực tế.

6. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Hợp tác xã Nông sản sạch Việt Nam tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ dự án, trong đó làm rõ trách nhiệm vốn đối ứng, phương án quản lý vật tư, tài sản sau hỗ trợ và các nội dung liên quan trước khi tổ chức thực hiện. Rà soát, xây dựng dự toán đúng định mức kinh tế kỹ thuật theo quy định hiện hành.

- Hoàn thiện biên bản họp thống nhất của các hộ dân cử ông Hoàng Văn Sâm đại diện làm trưởng nhóm đứng tên ký kết hợp đồng liên kết và kết quả kiểm tra hiện trường và các điều kiện của các hộ khi đăng ký tham gia thực hiện dự án.

- Trong quá trình thực hiện, Hợp tác xã phải bảo đảm đúng đối tượng, địa bàn, nội dung, quy mô, mức hỗ trợ và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không sử dụng kinh phí sai mục đích hoặc vượt dự toán.

- Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; hồ sơ thanh toán, nghiệm thu, chứng từ mua sắm phải đầy đủ, hợp lệ.

- Đề nghị Trung tâm dịch vụ tổng hợp bổ sung đầy đủ hồ sơ quá trình lựa chọn dự án liên kết đảm bảo theo quy định tại khoản 1, Điều 28, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

- Định kỳ và khi có yêu cầu, Hợp tác xã báo cáo tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện dự án về UBND xã Bạch Thông (*thông qua Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp*) để theo dõi, tổng hợp.

- Trên cơ sở kết quả thẩm định, Hội đồng lựa chọn các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thống nhất về nguyên tắc đối với nội dung dự án và kính đề nghị UBND xã xem xét, phê duyệt sau khi Hợp tác xã hoàn thiện các nội dung nêu trên.

Trên đây là Báo cáo đánh giá của Hội đồng lựa chọn các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị đối với “*Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm chuỗi tiêu hồng*”. Kính trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, phê duyệt để làm cơ sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Phòng Kinh tế;
- Thành viên HDLC;
- Lưu: HDLC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ
Dương Thị Yên